ĐỀ SỐ 12	ĐỀ THI TUYỂN SINH VÀO 10 TỈNH THANH HÓA
Đề thi gồm 03 trang	MÔN TIẾNG ANH
★ ★★★★	*Thời gian làm bài: 60 phút*

PHẦN A: NGỮ ÂM. (1.0 điểm)

I. Chọn từ có phần gạch chân được phát âm khác so với các từ còn lại.

Question 1. A. pass**ed** **B.** watch**ed** **C.** play**ed** **D.** wash**ed**

Question 2. A. wh**ich** **B.** **ch**ampion **C.** **ch**airman **D.** heada**che**

II. Chọn từ có trọng âm chính rơi vào vị trí khác so với các từ còn lại.

Question 3. A. polite **B.** student **C.** easy **D.** champion

Question 4. A. destroy **B.** appear **C.** happen **D.** provide

PHẦN B: NGỮ PHÁP VÀ TỪ VỰNG. (4.0 điểm)

I. Cho dạng đúng của động từ trong ngoặc để hoàn thành các câu sau:

Question 5. The doctor advised him (***get up***) _____ early.

Question 6. The students (***play***) _____ with the ball in the schoolyard now.

Question 7. She didn't use to (***work***) _____ hard.

Question 8. Mary (***visit***) _____ Ha Long Bay last week.

Question 9. Nga (***not prepare***) _____ her lessons yet.

Question 10. He (***watch***) _____ television when the telephone rang.

Question 11. English (***speak***) _____ all over the world.

Question 12. Unless she (***study***) _____ hard, she won't pass the exam.

II. Chọn một từ đúng trong ngoặc để hoàn thành các câu sau:

Question 13. We are students _____ school is in the town. (***Our / Us***)

Question 14. He has been an engineer _____ 15 years, (***since /for***)

Question 15. Nam didn't go to work yesterday _____ his illness, (***because of/ despite***)

Question 16. We feel very _____ today, (***happy / happily***)

Question 17. The _____ growth rate of Vietnam reached about 8.0% in 2007. (***economy/ economic***)

Question 18. The book _____ is on the table belongs to my brother, (***whose / which***)

Question 19. Ho Chi Minh was born _____ May 19th, 1890 in Nghe An. (***in / on***)

Question 20. My mother is a good _____ (***cook / cooker***)

PHẦN C: ĐỌC HIỂU. (2.5 điểm)

I. Chọn từ thích hợp trong ô dưới đây điền vào mỗi chỗ trống để hoàn thành đoạn văn.

population - and - known - tropical - countries - largest

Malaysia is one of the (21) _____ of the Association of South-East Asia Nations (ASEAN). It is divided into two regions, (22) _____ as West Malaysia and East Malaysia. They are separated by about 640 km of the sea and together comprise an area of 329,758 sq km. Malaysia enjoys (23) _____ climate. The Malaysian unit of currency is the ringgit. The capital of Malaysia is Kuala Lumpur and it is also the (24) _____ city of the country. The (25) _____ in 2001 was over 22 million. Islam is the country's official religion. In addition, there are other religions such as

LIVEWORKSHEETS

Buddhism (26) _____ Hinduism. The national language is Bahasa Malaysia (also known simply as Malay). English, Chinese, and Tamil are also widely spoken.

II. Đọc đoạn văn và trả lời các câu hỏi.

If you are invited to someone's house for dinner in the United States, you should bring a gift, such as a bunch of flowers or a box of chocolates. If you give your host a wrapped gift, he/she may open it in front of you. opening a present in front of the gift-giver is considered polite. It shows the host is excited about receiving the gift and wants to show his/her appreciation to you immediately. Even if the host doesn't like it, he/she will tell a "white-lie" and say how much they like the gift to prevent the guest from feeling bad. If your host asks you to arrive at a particular time, you should not arrive exactly on time or earlier than the expected time, because this is considered to be potentially inconvenient and therefore rude, as the host may not be ready.

Question 27. What should you bring when invited to someone's house for dinner in the United States?

Question 28. Is opening a present in front of the gift-giver considered polite?

Question 29. Why is it considered polite when opening a present in front of the gift-giver?

Question 30. What should the host do if he/she does not like the gift?

PHẦN D: VIẾT. (2.5 điểm)

I. Chọn từ hoặc cụm từ gạch chân (A, B, C hoặc D) được sử dụng chưa đúng.

Question 31. (A) **The** woman (B) **whom** helped you (C) **this morning** (D) **is** my teacher.

Question 32. (A) **It** was not easy (B) **for** us (C) **getting** tickets for (D) **the** concert.

II. Viết lại các câu sau sao cho nghĩa không thay đổi so với câu ban đầu, bắt đầu bằng từ gợi ý)

Question 33. "I come from Thanh Hoa," Mr. Ba said.

⇨ Mr. Ba said that _____

Question 34. We don't have a big house.

⇨ We wish _____

Question 35. It was too cold for US to go swimming.

⇨ It was not _____

Question 36. It's very wonderful to spend a week in the countryside.

⇨ Spending _____

Question 37. In spite of having little money, they are very happy.

⇨ Although _____

III. Sắp xếp các từ, cụm từ thành câu hoàn chỉnh.

Question 38. than / brother / more / drive / my / more carefully /I/.

⇨ _____.

Question 39. she / cook / sister / to / Your / how / does / know / doesn't /,/?

⇨ _____.

Question 40. was / Everyone / had/ the / good / finished / in / because / mood / they / a / course/.

⇨ _____.

LIVEWORKSHEETS